SỞ Y TẾ QUẢNG BÌNH **BỆNH VIỆN ĐK MINH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 407 /TB-BV	*Minh Hóa, ngày 01 tháng 6 năm 2023*

Kính gửi: Các Công ty/ đơn vị cung cấp

Bệnh viện đa khoa huyện Minh Hóa có nhu cầu mua sắm vật tư y tế, hóa chất phục vụ hoạt động khám chữa bệnh của đơn vị.

Bệnh viện kính mời các đơn vị quan tâm, có khả năng cung cấp vật tư y tế, hóa chất phù hợp đặc tính kỹ thuật (theo phụ lục đính kèm) vui lòng báo giá.

- Mục đích báo giá: Làm cơ sở xây dựng dự toán, kinh phí mua sắm.
- Thời gian nhận báo giá từ ngày thông báo đến 17 giờ 00 ngày 10/6/2023.
- Địa chỉ nhận báo giá: Bệnh viện đa khoa huyện Minh Hóa (Tổ dân phố 7, thị trấn Quy Đạt, huyện Minh Hóa, tỉnh Quảng Bình).
- Yêu cầu báo giá: 01 bản chính bằng tiếng Việt.
- Hình thức gửi báo giá: Bản cứng và bản mềm PDF (đã đóng dấu và gửi qua email).
- Điện thoại liên hệ: 0232.3572230
- Email: *benhviendakhoahuyenminhhoa@gmail.com*

Lưu ý: Báo giá đã bao gồm thuế, phí, lệ phí (nếu có), chi phí vận chuyển... bên mua không phải trả bất kỳ một chi phí nào thêm.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu: VT, Website BV, KD.

KT/GIÁM ĐỐC
P. GIÁM ĐỐC

SỞ Y TẾ TỈNH QUẢNG BÌNH
BỆNH VIỆN ĐA KHOA HUYỆN MINH HÓA

Đinh Thị Hưởng

Phụ lục:

DANH MỤC HÓA CHẤT, VẬT TƯ Y TẾ XIN BÁO GIÁ

TT	Tên vật tư y tế	Đặc tính kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng mua
1	Cloramin B	Hàm lượng Clo hoạt động 25-27%; hàm lượng NaOH dư tối đa 0,8%; Hàm lượng Pb tối đa 0,02%; Hàm lượng Asen tối đa 0,001mg/lit. đóng gói	Kg	100
2	Cuvette dùng cho máy xét nghiệm đông máu	Cuvet dùng cho máy xét nghiệm đông máu tự động HumaClot Pro	Thùng	1
3	Thuốc thử xét nghiệm định lượng HDL Cholesterol	Hóa chất xét nghiệm định lượng Cholesterol HDL trên máy sinh hóa; quy cách: R1: 2x90ml + R2: 1x60ml; tỉ lệ R2/R1: 1/3; dải đo: 5 - 200 mg/dL (0.13-5.17 mmol/L) Thành phần gồm: Hoá chất 1: R1 -Buffer, pH 6.85 -N-(2-Hydroxy-3-sulfoppropyl)-3,5-dimethoxyaniline sodium salt (HDAOS): ≥ 0.5 mmol/L -Peroxidase: ≥ 8000 U/L -Cũng chứa các hợp chất phốt pho vô cơ và hữu cơ Hoá chất 2: R2 -Buffer, pH 8.15 -Cholesterol Oxidase: ≥ 2000 U/L -Cholesterol Esterase: ≥ 180 U/L -Peroxidase: ≥ 15000 U/L -4-aminoantipyrine: ≥ 2 mmol/L -Surfactant: 0.6 % -Sodium azide: < 0.1 % (p/p) Cũng chứa ascorbate oxidase cho hiệu suất tối ưu	Hộp	4

4	Thuốc thử xét nghiệm định lượng LDL Cholesterol	Hóa chất xét nghiệm định lượng Cholesterol LDL trên máy sinh hóa; quy cách: R1: R1: 4x21ml + R2: 2x14ml; tỉ lệ R2/R1: 1/3; dải đo: 15 - 600 mg/dL (0.39-15.52 mmol/L) Thành phần gồm: Hoá chất 1: R1 -Buffer, pH 6.85 -N-(2-Hydroxy-3-sulfoppropyl)-3,5-dimethoxyaniline sodium salt (HDAOS): ≥ 0.5 mmol/L -Peroxidase: ≥ 5000 U/L -Các hợp chất phốt pho vô cơ và hữu cơ -Surfactant: 1% Hoá chất 2: R2 -Buffer, pH 8.15 -Cholesterol Oxidase: ≥ 2000 U/L -Cholesterol Esterase: ≥ 2000 U/L -Peroxidase: ≥ 20000 U/L -4-aminoantipyrine (4-AA): ≥ 2 mmol/L -Surfactant: 0.025 % -Sodium azide: < 0.1 % (p/p) Cũng chứa ascorbate oxidase để có hiệu suất tối ưu	Hộp	8
5	Chất hiệu chuẩn xét nghiệm định lượng HDL Cholesterol, LDL Cholesterol	Hoá chất hiệu chuẩn HDL và LDL Cholesterol; Quy cách: 4 x 1mL/hộp Thành phần: Huyết thanh người đông khô	Hộp	2
7	Chất hiệu chuẩn xét nghiệm đông máu	Hóa chất hiệu chuẩn, được sử dụng để hiệu chuẩn các xét nghiệm để phân tích Prothrombin Time (PT) và Antithrombin. Hộp 4x1ml (dạng đông khô) Calibrator chứa: Mẫu gộp huyết tương người, sodium azide < 0.01%	Hộp	2
8	Cuvette dùng cho máy xét nghiệm đông máu	Cuvet dùng cho máy xét nghiệm đông máu tự động HumaClot Pro	Hộp	2
	Nhóm đinh nẹp vít, vật tư y tế			
1	Đinh Kirschner các cỡ	ĐK 1.0mm, chất liệu thép không gỉ	Cái	100
2	Đinh Kirschner các cỡ	ĐK 1.5mm, chất liệu thép không gỉ	Cái	100
3	Đinh Kirschner các cỡ	ĐK 1.8mm, chất liệu thép không gỉ	Cái	100
4	Đinh nội tuỷ xương chày có chốt các cỡ	ĐK 8x280mm, chất liệu thép không gỉ	Cái	2
5	Đinh nội tuỷ xương chày có chốt các cỡ	ĐK 8x320mm, chất liệu thép không gỉ	Cái	2

6	Đinh nội tuỷ xương chày có chốt các cỡ	ĐK 9x280mm, chất liệu thép không gỉ	Cái	3
7	Đinh nội tuỷ xương chày có chốt các cỡ	ĐK 9x300mm, chất liệu thép không gỉ	Cái	3
8	Đinh nội tuỷ xương chày có chốt các cỡ	ĐK 9x320mm, chất liệu thép không gỉ	Cái	2
9	Đinh nội tuỷ xương đùi có chốt các cỡ	ĐK 9x320mm, chất liệu thép không gỉ	Cái	2
10	Đinh nội tuỷ xương đùi có chốt các cỡ	ĐK 9x340mm, chất liệu thép không gỉ	Cái	2
11	Đinh nội tuỷ xương đùi có chốt các cỡ	ĐK 9x360mm, chất liệu thép không gỉ	Cái	2
12	Đinh nội tuỷ xương đùi có chốt các cỡ	ĐK 9x380mm, chất liệu thép không gỉ	Cái	2
13	Đinh nội tuỷ xương đùi có chốt các cỡ	ĐK 9x400mm, chất liệu thép không gỉ	Cái	2
14	Chốt đinh các cỡ	Đk 4.0mm dài 30mm. Đóng gói túi 10 cái	Cái	20
15	Chốt đinh các cỡ	Đk 4.0mm dài 35mm. Đóng gói túi 10 cái	Cái	20
16	Nẹp bản rộng xương đùi các cỡ	14 lỗ, chất liệu thép không gỉ	Cái	1
17	Phim dùng cho chụp X-quang y tế (35X43cm)	Kích cỡ: 35X43cm; Phim dùng cho chụp X-Quang y tế. Tương thích với máy in phim khô Drypix series: Drypix Plus (4000), Drypix Smart (6000), Drypix 7000, Drypix Edge (8000).	Tờ	1.500
18	Phim x-quang y tế AGFA DRYSTAR DT 5.000I B 8x10inch (25x30cm)	Dòng phim thang xám kỹ thuật số trực tiếp thế hệ thứ 2. Gồm nền Polyethylene Terephthalate dày 168 µm, tương đương 80% trọng lượng, phủ một lớp muối bạc hữu cơ hàm lượng khoảng 1,0 g/m2 trong chất kết dính hữu cơ và một lượng nhỏ chất phụ gia, bao phủ bên ngoài bởi một lớp bảo vệ trong suốt. Lưu trữ sau khi in: Phù hợp tiêu chuẩn ANSI IT 9.11 và IT 9.19. Chứng nhận ISO 13485, ISO 9001, CE. Kích thước: 25cmx30cm	Tờ	4.000